

Số: /KL-TTr

Sa Thầy, ngày tháng 8 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác quản lý, sử dụng kinh phí dịch vụ môi trường rừng
tại UBND các xã, thị trấn, trên địa bàn huyện Sa Thầy
(thời kỳ thanh tra: từ năm 2018 đến năm 2019)

Thực hiện Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của Chủ tịch UBND huyện Sa Thầy về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2020; Quyết định số 06/QĐ-TTr ngày 21/5/2020 của Chánh Thanh tra huyện về việc Thanh tra việc chi trả tiền Dịch vụ môi trường rừng tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Từ ngày 02/6/2020 đến ngày 13/7/2020, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND các xã, thị trấn, trên địa bàn huyện Sa Thầy.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra, ngày 27/7/2020 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Chánh Thanh tra huyện Kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Huyện Sa Thầy có 11 xã, thị trấn, trong đó có 10 xã, thị trấn được hưởng chế độ về tiền quản lý từ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh.

Tổng diện tích đất tự nhiên của 10 xã, thị trấn là 85.497,49 ha, diện tích rừng và đất rừng là 53.853,1 ha, trong đó đất có rừng đủ điều kiện chi trả dịch vụ môi trường rừng là 1.235,13 ha/10 xã, thị trấn (gồm xã Rờ Koi, Ya Xiêr, Ya Tăng, Ya Ly, Sa Bình, Hơ Moong, Sa Nhơn, Sa Sơn và Thị trấn)

Năm 2012, thực hiện Đề án triển khai chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1229/QĐ-UBND, ngày 28/12/2012 diện tích có rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý được liên ngành nghiệm thu năm 2018 là 1.244,35 ha (diện tích quy đổi 573,71 ha); đến năm 2019 là 1.141,72 ha (diện tích quy đổi 1.057,28 ha).

Đến thời điểm hiện tại diện tích có rừng do UBND các xã, thị trấn quản lý đủ điều kiện cung ứng DVMTR được liên ngành kiểm tra thống kê, đánh giá nghiệm thu hiện trạng rừng đủ điều kiện cung ứng DVMTR là 1.235,13 ha

(Kèm theo phụ lục 01).

Việc thực hiện giao khoán bảo vệ rừng, trên địa bàn các xã, thị trấn chỉ có UBND xã Ya Tăng thực hiện giao khoán bảo vệ rừng cho các nhóm cộng đồng, cụ thể UBND xã đã giao khoán quản lý bảo vệ rừng cho 03 nhóm là 453,9 ha (*nhóm hộ*

làng Lút 151,5 ha/11 hộ, nhóm hộ làng Điệp Lốc 151,7 ha/11 hộ, nhóm hộ làng Tráp 150,7 ha/10 hộ).

- Về cơ cấu tổ chức bộ máy, xây dựng quy chế hoạt động: 03 xã được thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp xã (gồm Ya Xiêr, Ya Tăng, Rờ Koi); UBND huyện Sa Thầy Quyết định bổ nhiệm Phó Chủ tịch UBND các xã Ya Xiêr, Ya Tăng, Rờ Koi làm Giám đốc và bổ nhiệm kiêm chức danh Kế toán cho Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tại xã Ya Xiêr, Ya Tăng, Rờ Koi; các xã, thị trấn còn lại tự quản lý theo nguyên tắc hoạt động UBND các xã, thị trấn. UBND huyện ban hành điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tại các xã, thị trấn; Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện để giao dịch; Trụ sở làm việc của Quỹ được đặt tại Văn phòng UBND các xã, thị trấn.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp xã: Tiếp nhận và quản lý, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp do tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các chương trình, dự án hỗ trợ cho công tác bảo vệ và phát triển rừng của địa phương....

1. Thuận lợi: Được sự quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và Đảng ủy các xã, thị trấn trong công tác tổ chức, hoạt động nói chung, hoạt động cung ứng và chi trả DVMTR phù hợp với xu thế chung của đất nước trong bảo vệ môi trường, góp phần quan trọng vào việc quản lý, khai thác hiệu quả, bền vững tài nguyên đất đai trong lâm nghiệp, phục vụ cho phát triển kinh tế đất nước, của địa phương. Qua công tác triển khai chính sách chi trả DVMTR, rừng được bảo vệ tốt hơn, góp phần ổn định diện tích, độ che phủ rừng, nâng cao thu nhập, đảm bảo quyền lợi của người dân gắn bó với rừng, bảo vệ và phát triển rừng. Ngoài ra, việc triển khai chính sách chi trả DVMTR còn làm tăng khả năng phòng hộ của rừng, điều hòa khí hậu, giữ và cung cấp nước cho các nhà máy thủy điện cũng như sinh hoạt, sản xuất của nhân dân trên địa bàn. Số vụ cháy rừng và diện tích rừng bị thiệt hại do cháy giảm rõ rệt, các vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng đã giảm đáng kể. Công tác tuần tra bảo vệ rừng đã được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục. Đặc biệt, việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR đã từng bước nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, sử dụng và bảo vệ rừng góp phần thực hiện chiến lược phát triển lâm nghiệp trên cả nước nói chung và trên địa bàn huyện nói riêng. Hàng năm, số tiền chi trả DVMTR đã góp phần bổ sung một phần vốn đầu tư cho ngành lâm nghiệp, giải quyết việc làm cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống gần khu vực rừng.

2. Khó khăn: Mặc dù chính sách chi trả DVMTR đạt được một số kết quả quan trọng, nhưng trong quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số bất cập như: Hiện vẫn còn một số Quỹ BV&PTR xã được thành lập nhưng chưa chủ động triển khai ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR như: đã có nguồn thu DVMTR nhưng tỷ lệ giải ngân chưa thực hiện, có khi thực hiện không kịp thời; Mức chi trả DVMTR bình quân còn đạt thấp và chưa có cơ chế phân bổ tiền rõ ràng cho người dân và cộng đồng nên việc hưởng ứng, tham gia bảo vệ rừng còn hạn chế; Chưa xác định được đối tượng chi trả DVMTR, chưa lựa chọn được phương thức chi trả (trả cho chủ rừng hay theo nhóm hộ hoặc cộng đồng); Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách chưa đáp

ứng được yêu cầu thực tiễn, nhận thức của người dân về công tác chi trả DVMTR chưa cao, đặc biệt là đối với đồng bào dân tộc thiểu số... Mặt khác, địa bàn các xã rất rộng, chia cắt, diện tích rừng tự nhiên do UBND xã quản lý không tập trung và xa dân cư nên còn gặp nhiều khó khăn trong công tác QLBR. Tình trạng vi phạm khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép, phá rừng trái pháp luật làm nương rẫy có giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn còn vi phạm và mức độ thiệt hại. Một số chủ rừng, hộ dân được Nhà nước giao quản lý rừng còn thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa quan tâm đến việc quản lý bảo vệ rừng trên lâm phần rừng được giao, thậm chí buông lỏng không kiểm tra, giám sát dẫn đến rừng thường xuyên bị xâm hại. Đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ một số Quỹ BV&PTR ở địa phương thiếu năng lực, trình độ nghiệp vụ để đảm đương nhiệm vụ; Thiếu nguồn lực và kinh phí để thực hiện công tác rà soát, xác định diện tích rừng đến từng chủ rừng cụ thể.

II. Kết quả thanh tra

1. Số liệu báo cáo thu, chi trả DVMTR (năm 2018- 2019)/10 xã, thị trấn

a) Tổng số tiền thu DVMTR là: 2.485.184.541 đồng.

Trong đó:

- Năm 2018: 1.418.461.992 đồng

+ Thu năm trước chuyển sang: 748.674.804 đồng

+ Thu trong năm: 669.787.188 đồng

- Năm 2019: 1.066.722.549 đồng

+ Thu năm trước chuyển sang: 551.357.912 đồng

+ Thu trong năm: 515.364.637 đồng

b) Tổng số tiền DVMTR đã chi 02 năm (2018-2019) là: 1.648.078.091 đồng, cụ thể:

Năm 2018: 867.104.080 đồng.

Năm 2019: 780.974.011 đồng.

2. Công tác lập dự toán thu, chi

Hằng năm, căn cứ quyết định phê duyệt dự toán thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của tỉnh và số tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng. UBND các xã, thị trấn tiến hành lập dự toán thu, chi của đơn vị mình. Đối với UBND các xã thành lập Quỹ bảo vệ rừng (xã Ya Tăng, Rờ Koi, Ya Xiê) lập dự toán đề nghị phòng Tài chính- Kế hoạch huyện thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt; và gửi về quỹ Bảo vệ phát triển rừng Tỉnh để theo dõi, kiểm tra giám sát thu, chi.

Đối với các UBND các xã không thành lập quỹ bảo vệ rừng (xã Ya Ly, Hơ Moong, Sa Nhon, Sa Sơn, Sa Bình, Sa Nghĩa, Thị trấn) bộ phận tài chính kế toán xã lập dự toán chi trình UBND xã, thị trấn phê duyệt, và gửi UBND xã, UBND huyện (thông qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện) kiểm tra, giám sát thu, chi. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, sổ sách thì UBND xã Ya Ly, Hơ Moong, Sa Nhon, Sa Sơn, Sa Bình, Thị trấn chỉ lập dự toán chi, không lập dự toán thu.

Căn cứ dự toán đã được duyệt, Quỹ bảo vệ rừng các xã Ya Tăng, Rờ Koi, Ya Xiêr và các xã Ya Ly, Hơ Moong, Sa Nhon, Sa Son, Sa Bình, Sa Nghĩa, Thị trấn thực hiện thu, chi dịch vụ môi trường rừng theo đúng nhiệm vụ, tiêu chuẩn định mức theo quy định pháp luật.

3. Thực hiện dự toán

3.1. Kết quả thực hiện thu năm 2018-2019: 2.485.184.541 đồng (Trong đó, năm 2018: 1.418.461.992 đồng; năm 2019: 1.066.722.549 đồng), cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị	Thực hiện dự toán thu		Tổng cộng
		Năm 2018	Năm 2019	
01	Xã Ya Tăng	910.521.960	583.539.451	1.494.061.411
02	Xã Ya Xiêr	78.955.574	47.545.087	126.500.661
03	Xã Rờ Koi	278.342.270	294.224.794	572.567.064
04	Xã Ya Ly	22.518.487	23.240.370	45.758.857
05	Xã Sa Nghĩa	22.518.487	53.324.514	88.672.167
06	Xã Sa Son	32.604.786	16.561.267	49.166.053
07	Xã Sa Nhon	32.232.968	30.543.050	62.776.018
08	Xã Sa Bình	17.138.294	8.780.016	25.918.310
09	Xã Hơ Moong	10.800.000	0	10.800.000
10	UBND thị trấn	8.964.000	0	8.964.000

(Phụ lục 02 kèm theo).

3. 2. Kết quả thực hiện chi năm 2018-2019: 1.648.078.091 đồng (Trong đó, năm 2018: 867.104.080 đồng; năm 2019: 780.974.011 đồng), cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị	Thực hiện chi		Tổng cộng
		Năm 2018	Năm 2019	
01	Xã Ya Tăng	551.326.000	436.339.728	987.665.728
02	Xã Ya Xiêr	68.695.000	41.039.000	109.734.000

03	Xã Rờ Kơi	114.720.000	177.620.000	292.340.000
04	Xã Ya Ly	20.400.000	22.740.000	43.140.000
05	Xã Sa Nghĩa	34.440.000	45.700.000	80.140.000
06	Xã Sa Sơn	32.604.786	16.561.267	49.166.053
07	Xã Sa Nhơn	16.980.000	23.230.000	40.210.000
08	Xã Sa Bình	17.138.294	8.780.016	25.918.310
09	Xã Hơ Moong	10.800.000	0	10.800.000
10	UBND thị trấn	8.964.000	0	8.964.000

(Phụ lục 02 kèm theo).

Nhìn chung, Quỹ bảo vệ rừng, UBND các xã đã căn cứ và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật như: Nghị định 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp; Hướng dẫn 03/HD-LN ngày 10/7/2018 về quản lý và sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với quỹ BVPTTR UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Hướng dẫn 01/HD-LN ngày 06/6/2019 của Liên ngành sở NN&PTNT- Sở tài chính - Quỹ bảo vệ và phát triển rừng về quản lý và sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng đối UBND cấp xã, tổ chức khác được nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ, xác minh thực tế tại Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Tăng, Ya Xiêr, Rờ Kơi và UBND các xã Ya Ly, Hơ Moong, Sa Nhơn, Sa Sơn, Sa Bình, Sa Nghĩa, Thị trấn, trong công tác chi tiền dịch vụ môi trường rừng còn có những thiếu sót, vi phạm, cụ thể như sau:

a/ UBND Thị trấn

- UBND thị trấn không có báo cáo cụ thể sau mỗi đợt tuần tra truy quét theo kế hoạch.

- Danh sách ký nhận tiền tuần tra truy quét tháng 9/2018 không ký nhận đầy đủ (thiếu chữ ký ông A Trung số tiền 180.000 đồng).

b/ UBND xã Ya Ly

- Quyết định phê duyệt dự toán chi hỗ trợ công tác tuần tra bảo vệ rừng năm 2018 ngày 02/5/2018 không có số Quyết định.

- Quyết định thành lập tổ tuần tra truy quét không có số Quyết định, kế hoạch thực hiện không có thời gian thực hiện cụ thể.

- Bảng chấm công lịch trực tuần tra không nghỉ ngày, tháng trực, không thực hiện chấm công.

- Danh sách nhận tiền không đầy đủ, không ký tên (tháng 6, tháng 7/2018, ông Hà Văn Tuấn số tiền 720.000 đồng; tháng 02 đến tháng 6/2019 ông Nguyễn Hữu Thước số tiền 1.800.000 đồng, ông Trần Thanh Long số tiền 440.000 đồng).

- Báo cáo kết quả tuần tra truy quét sơ sài còn mang tính hình thức, không có ngày tháng, thời gian thực hiện, Báo cáo tuần tra phải do tổ tuần tra truy quét thực hiện và báo cáo kết quả qua từng đợt tuần tra, truy quét.

- Không có sổ tiền gửi kho bạc 2018, 2019.

c/ UBND xã Sa Nghĩa

- Không có báo cáo tuần tra truy quét sau mỗi lần thực hiện kế hoạch tuần tra.

- Không có sổ tiền gửi kho bạc 2018, 2019.

d/ UBND xã Sa Nhơn

- Hồ sơ tổ chức hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ rừng hàng năm chưa đầy đủ còn thiếu chương trình, kế hoạch.

- UBND xã Sa Nhơn không có báo cáo cụ thể sau mỗi đợt tuần tra truy quét. Báo cáo người ký phải là tổ trưởng (hoặc tổ phó) của Tổ kiểm tra, truy quét ký và trình UBND xã ký xác nhận vào báo cáo kết quả sau mỗi đợt tuần tra, truy quét.

- Không có sổ tiền gửi kho bạc 2018, 2019.

đ/ UBND xã Hơ Moong

- Thiếu Quyết định phê duyệt dự toán thu- chi, các loại sổ quỹ tiền mặt, sổ tiền gửi kho bạc, quyết toán cuối năm 2018, 2019.

e/ UBND xã Sa Sơn

- Kế hoạch thực hiện tuần tra truy quét bảo vệ rừng không ghi thời gian cụ thể thực hiện nhiệm vụ tuần tra, truy quét.

- UBND xã Sa Sơn không có báo cáo kết quả sau mỗi đợt tuần tra, truy quét.

f/ UBND xã Sa Bình

- Báo cáo kết quả sau mỗi đợt tuần tra, truy quét do lãnh đạo UBND xã ký là chưa đúng; Báo cáo phải là tổ trưởng (hoặc tổ phó) của Tổ kiểm tra, truy quét ký và trình UBND xã ký xác nhận vào báo cáo kết quả sau mỗi đợt tuần tra, truy quét.

- Không có sổ tiền gửi kho bạc, sổ tiền mặt năm 2018, 2019;

h/ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Tăng

- Năm 2018, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã kiểm tra công tác quản lý, sử dụng, chi trả dịch vụ môi trường rừng tại xã Ya Tăng, và được phòng Tài chính – kế hoạch thẩm định quyết toán nên Đoàn Thanh tra không kiểm tra cụ thể hồ

sơ, chứng từ thu chi năm 2018 của đơn vị. Tuy nhiên qua xem lại hồ sơ năm 2018, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Tăng chưa thực hiện việc bổ sung chứng từ, hồ sơ thiếu sót, khắc phục xử lý những sai sót tồn tại đã được Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum và phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định quyết toán ngày 03/12/2019.

Năm 2019, Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, chứng từ về công tác thu, chi cụ thể:

- Tại phiếu chi số 01 ngày 31/7/2019 thanh toán tiền trực chốt liên ngành, số tiền 50.720.000 đồng. Bảng chấm công ngày 31/01/2019 không trùng với lịch trực ngày 31/01/2019 (giữa A Héc và A Hoanh).

- Kế hoạch tổ chức thực hiện tuần tra tháng 10/2019 không trùng bảng chấm công và thanh toán ngày 18/10/2019 (06 công) số tiền 1.080.000 đồng.

- Giấy ủy quyền của các hộ dân làng Tráp trong hồ sơ khoán bảo vệ rừng không có chữ ký của các hộ dân; Hợp đồng giao nhận khoán không có số CMND của bên nhận khoán để làm cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật.

- Chi phụ cấp kiêm nhiệm cho thành viên quỹ BVPTR xã (Giám đốc, Kế toán, cán bộ phụ trách lâm nghiệp) chưa đúng quy định của thông tư 78/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ nội vụ, chi sai số tiền: 9.089.910 đồng. Đơn vị đã khắc phục và nộp trả vào tài khoản của quỹ theo thông báo số 74/TB-PTCKH ngày 28/02/2020 của phòng Tài chính- kế hoạch về việc thẩm định số liệu quyết toán 2019.

- Việc chi trả tiền DVMTR với diện tích 453,9 ha cho 03 nhóm cộng đồng. Năm 2019 quỹ BVPTR xã Ya Tăng đã thực hiện việc chi trả cho nhóm cộng đồng qua tài khoản ngân hàng; đồng thời có thông báo trả tiền cho các nhóm cộng đồng biết và nhận tiền, tổng số tiền là 242.383.608 đồng. Qua xác minh thực tế thành viên trong các nhóm cộng đồng như ông A Lấp, A Hdum, A Bâm (làng Tráp), A Thin (làng Lút), A Luéch, A Héc (làng Điệp Lôk), cho biết mọi người có làm đơn xin nhận khoán bảo vệ rừng với tổng diện tích là 150,7 ha và được nhận tiền khoán theo đúng diện tích đã nhận khoán. Tiền nhận khoán Bảo vệ rừng đều chuyển vào tài khoản của nhóm cộng đồng, do nhóm trưởng và nhóm phó quản lý, sử dụng và chi trả cho các thành viên trong nhóm theo đúng quy định và quy chế của các nhóm đã ban hành được UBND xã Ya Tăng xác nhận. *(Kèm theo phụ lục 03)*

- Việc chi trả tiền hợp đồng lao động Bảo vệ rừng của ông A Quang. Quỹ PRBRT xã đã hợp đồng bảo vệ rừng đối với ông A Quang từ tháng 01/2019 đến tháng 6/2019 với tổng diện tích là 150 ha, chi trả với mức lương 3.000.000 đồng/tháng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ, sau khi kết thúc hợp đồng đối với ông A Quang, không có biên bản thanh lý hợp đồng lao động với ông A Quang là chưa đúng với quy định.

g/ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Xiêr

Năm 2018, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã kiểm tra công tác quản lý, sử dụng, chi trả dịch vụ môi trường rừng tại xã Ya Xiêr và được phòng Tài

chính - kế hoạch thẩm định quyết toán Đoàn thanh tra không kiểm tra cụ thể chi tiết. Qua kiểm tra, xem lại hồ sơ 2018, cơ bản quỹ BVPTR xã Ya Xiêr đã khắc phục những thiếu sót, tồn tại đã chỉ ra trong biên bản làm việc với Quỹ Bảo vệ phát triển rừng tỉnh Kon Tum ngày 25/11/2019 và thẩm định của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện ngày 03/12/2019.

Năm 2019, Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, chứng từ về công tác thu, chi cụ thể:

- Chứng từ thanh toán tuần tra truy quét thiếu giấy đề nghị thanh toán.
- Công tác lập dự toán của đơn vị còn chậm, chưa kịp thời.

i/ Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Rờ Koi

Năm 2018, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum đã kiểm tra công tác quản lý, sử dụng, chi trả dịch vụ môi trường rừng tại xã Rờ Koi, và được Phòng Tài chính – kế hoạch thẩm định quyết toán Đoàn thanh tra không kiểm tra cụ thể hồ sơ, chứng từ, thu chi. Tuy nhiên, Đoàn thanh tra kiểm tra xem xét lại hồ sơ 2018, cơ bản quỹ BVPTR xã Rờ Koi đã khắc phục những thiếu sót, tồn tại đã chỉ ra trong biên bản làm việc của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum ngày 26/11/2019 và thẩm tra quyết toán của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện ngày 03/12/2019.

Năm 2019, Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, chứng từ về công tác thu, chi cụ thể:

- Tổ chức hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ rừng còn thiếu kế hoạch, chương trình hội nghị cụ thể.

- Chi hỗ trợ tổ rà soát xác định diện tích cung ứng DVMTR năm 2019 không đúng quy định theo QĐ 16/2014/QĐ-UBND số tiền: 1.680.000 đồng. Tuy nhiên đơn vị đã nộp trả lại quỹ theo thông báo số 78/TB-TCKH ngày 4/3/2020 của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện về việc thẩm định số liệu quyết toán năm 2019.

4. Công tác quyết toán, công khai tài chính

4.1. Công tác quyết toán

Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng các xã và UBND các xã, thị trấn cuối năm khóa sổ, thực hiện quyết toán theo quy định. Tuy nhiên chỉ có Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Tăng, Ya Xiêr, Rờ Koi quyết toán theo quy định tại Thông tư 344/2016/TT-BCT về quản lý tài chính cấp xã và được Phòng Tài chính – Kế hoạch kiểm tra, thẩm định xét duyệt. UBND các xã, thị trấn còn lại chưa thực hiện tốt công tác quyết toán theo hướng dẫn 03/HD-LN ngày 10/7/2018 về quản lý và sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với quỹ BVPTR UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum và hướng dẫn 01/HD-LN ngày 06/6/2019 của Liên ngành sở NN&PTNT-Sở tài chính - Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh quy định .

4.2. Công tác công khai tài chính

Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng các xã Ya Tăng, Ya Xiêr, Rờ Koi, và UBND các xã Ya Ly, Hơ Moong, Sa Nhon, Sa Son, Sa Bình, Sa Nghĩa, Thị trấn chưa thực hiện việc công khai tài chính theo quy định pháp luật tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Kết quả đạt được

Việc quản lý, sử dụng kinh phí chi trả DVMTR hàng năm cơ bản thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của cấp trên để thực hiện như Nghị định 99/2010/NĐ-CP, ngày 24/9/2010 của Chính phủ về chính sách chi trả DVMTR; Nghị định 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Thông tư liên tịch số 62/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC, ngày 16/12/2012 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý tiền DVMTR; Thông tư số 85/TT-BTC, ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Hướng dẫn 03/HD-LN ngày 10/7/2018 về quản lý và sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với quỹ BVPTTR UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Hướng dẫn 01/HD-LN ngày 06/6/2019 của Liên ngành sở NN&PTNT- Sở tài chính - Quỹ bảo vệ và phát triển rừng. Qua đó, góp phần cải thiện điều kiện sống, giải quyết việc làm cho những người dân sinh sống trên địa bàn rừng núi, thực hiện thành công chính sách giảm nghèo, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Những hạn chế, thiếu sót

- UBND các xã Ya Ly, Sa Bình, Sa Son, Sa Nhon, Hơ Moong, Thị trấn Sa Thầy sau khi nhận được quyết định phê duyệt kế hoạch thu chi tiền dịch vụ môi trường rừng của UBND tỉnh, chưa thực hiện đầy đủ công tác lập dự toán thu.

- Các xã Hơ Moong, Sa Nhon, Sa Nghĩa, Ya Ly, Sa Bình chưa thực hiện mở sổ sách đầy đủ (sổ tiền gửi, sổ tiền mặt....) theo quy định.

- Thiếu báo cáo sau mỗi đợt tuần tra truy quét (xã Sa Nghĩa, Sa Son, Thị trấn). Báo cáo kết quả tuần tra truy quét do lãnh đạo UBND xã ký là chưa đúng. Báo cáo kết quả tuần tra, truy quét phải là tổ trưởng, tổ phó tổ ký.

- Tổ chức hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ rừng còn thiếu hồ sơ như kế hoạch, chương trình, báo cáo nội dung hội nghị (xã Sa Nhon, Rờ Koi).

- Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Xiêr thực hiện công tác lập dự toán còn chậm.

- Đối với Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng xã Ya Tăng: Bảng chấm công không trùng lịch trực ngày 31/01/2019 (giữa A Héc và A Hoanh); Giấy ủy quyền của các hộ dân làng Tráp trong hồ sơ khoán bảo vệ rừng không có chữ ký của các hộ.

3. Nguyên nhân hạn chế, thiếu sót

- Đối với Chủ tịch UBND xã, thị trấn trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí DVMTR chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc bộ phận chuyên môn bám sát quy định, văn bản hướng dẫn về chế độ và nguyên tắc tài chính của Nhà nước để thực hiện thu, chi tiền DVMTR. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành ở xã chưa được tiến hành thường xuyên, chưa hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị nên thực hiện nhiệm vụ chưa tốt, còn sai sót, thiếu thủ tục hồ sơ....

- Cán bộ tài chính xã, thị trấn chưa nắm bắt, cập nhật kịp thời và triển khai thực hiện các văn bản, quy định, hướng dẫn của các cấp, các ngành và quản lý, sử dụng tiền DVMTR; Chưa làm tốt vai trò tham mưu cho Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Giám đốc Quỹ BVPTTR các xã trong việc thực hiện các nguyên tắc, chế độ chi tiêu tài chính; thiếu sự kiểm tra, kiểm soát chứng từ trước, trong và sau khi chi, thanh toán nguồn kinh phí của Quỹ DVMTR;

- Do diện tích rừng xã, chủ yếu là vùng sâu, vùng xa, địa bàn hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn, số lượng chủ rừng nhiều, diện tích giao rừng nhỏ lẻ, manh mún; lực lượng kiểm lâm mỏng và được giao phụ trách địa bàn quá rộng, thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác, địa bàn phụ trách nên ảnh hưởng đến việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng và công tác nghiệm thu rừng đủ điều kiện chi trả chưa đảm bảo, kịp thời.

4. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh:

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách chi trả DVMTR; giải ngân tiền DVMTR kịp thời, đầy đủ đến các chủ rừng và hộ nhận khoán bảo vệ rừng đồng thời điều tra, kiểm kê rừng, làm cơ sở thực hiện chính sách chi trả DVMTR; Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật liên quan đến quản lý bảo vệ rừng và sử dụng DVMTR tại các xã, thị trấn.

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo:

Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước huyện làm tốt công tác kiểm tra, giám sát nguồn thu, chi chi trả DVMTR xã Ya Tăng, kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ tài chính xã thanh toán, quyết toán nguồn quỹ DVMTR hàng năm đúng quy định.

- Đối với UBND các xã, thị trấn:

+ Căn cứ vào nội dung thanh tra trên, yêu cầu đồng chí Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tiến hành tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo kết luận (*Lãnh đạo trực tiếp phụ trách, kế toán, người nhận khoán, người được giao nhiệm vụ QLBR*) đã đề xảy ra thiếu sót, kết quả kiểm điểm gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Thanh tra huyện*) sau 15 ngày kể từ ngày công bố kết luận để theo dõi và tham mưu chỉ đạo, xử lý.

+ Rà soát, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của xã, thị trấn để triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật.

+ Kết thúc năm tài chính, UBND các xã, thị trấn chỉ đạo bộ phận tài chính phải khóa sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán đúng thời gian và các biểu mẫu quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; gửi về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện theo dõi, giám sát; đồng thời, chỉ đạo bộ phận tài chính, kế toán kiểm tra bổ sung đầy đủ chứng từ còn thiếu sót đã được Đoàn thanh tra chỉ ra.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng tiền (DVMTR) của Quỹ Bảo vệ & Phát triển rừng tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sa Thầy./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- UBND huyện (báo cáo);
- UB Kiểm tra huyện uỷ;
- Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng tỉnh;
- UBND xã, thị trấn (thực hiện);
- Lưu hồ sơ thanh tra.

CHÁNH THANH TRA

Lê Đình Dục